TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 19-9-2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hoa.
2. Bà Trần Thị Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/HS-ST ngày 26/8//2022 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thu T, sinh năm: 1978; Nơi sinh: Tỉnh Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: Khu phố N, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 01/12; Cha: Bùi Ngọc C, sinh năm: 1947; Mẹ: Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1947; Chồng: Võ Văn Đ, sinh năm: 1954; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm: 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 10/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
2. Bà Lê Thị M, sinh năm: 1975.
Địa chỉ: Tổ 16, thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
3. Bà Lê Thị T1, sinh năm: 1982.
Địa chỉ: Tổ 5, ấp 6, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
4. Bà Huỳnh Thị Diễm Ph, sinh năm: 1977.
Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
5. Bà Phạm Thị Vân A, sinh năm: 1978.
Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(*Bà Th, bà M, bà T1, bà Ph, bà A vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 07/6/2022, tại quầy bán vé số "T Nữ" ở Trung tâm Thương mại Châu Đức thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Công an thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang Bùi Thị Thu T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền (dưới hình thức ghi số lô đề). Qua điều tra xác định:

Bùi Thị Thu T là chủ quầy vé số "T Nữ", vào ngày 07/6/2022, Bùi Thị Thu T bán số lô, đề cho các đối tượng cụ thể như sau:

- Bán số lô, đề cho Nguyễn Thị Kim Th (SN: 1987; trú: khu phố La Vân, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) với số tiền: 3.640.000 đồng;

- Bán số lô, đề cho Lê Thị M (SN: 1975; trú: tổ 16, thôn Tân Châu, xã Bàu Chinh, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) với số tiền: 387.000 đồng;

- Bán cho Lê Thị T1 (SN: 1982; trú: tổ 5, ấp 6, xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai) với số tiền 1.176.000 đồng;

- Bán cho Huỳnh Thị Diễm Ph (SN: 1977; trú: thôn 1, xã Bình Trung, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) với số tiền: 800.000 đồng.

Cũng vào ngày 07/6/2022, Bùi Thị Thu T còn bán số lô, đề cho một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền 5.340.000 đồng.

Tổng số tiền mà Bùi Thị Thu T sử dụng đánh bạc là: 11.343.000 đồng.

Ngoài ra, Bùi Thị Thu T còn khai nhận: Sau khi nhận các số lô, đề của người ghi đề thì T nhắn tin bán lại cho Phạm Thị Vân A (SN: 1978; trú: thôn Tân Phú, xã Bàu Chinh, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) với số tiền 1.380.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-CĐ ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Bùi Thị Thu T về tội "Đánh Bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố T về tội "Đánh bạc" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt T mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp. Xử phạt bổ sung bị cáo T nộp từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL màu xanh - đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo màu đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung màu xanh - đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S plus màu xám;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu FORME màu đỏ - đen;
- Tiền Việt Nam: 11.343.000 đồng.

Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được tại ngoại để lo làm ăn nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, bị cáo Bùi Thị Thu T thừa nhận thực hiện hành vi như sau:

Vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 07/6/2022, tại quầy bán vé số "T Nữ" ở Trung Tâm Thương mại C thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Công an thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang Bùi Thị Thu T có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền (dưới hình thức ghi số lô đề) với các con bạc khác. Tổng số tiền Bùi Thị Thu T dùng để đánh bạc là 11.343.000 đồng.

[3] Hành vi mà bị cáo T thực hiện phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận Bùi Thị Thu T phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Bùi Thị Thu T là một công dân đã trưởng thành phải sống đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì ham lợi, ăn thua và hưởng lợi từ việc ghi số đề nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ là cá độ ăn thua giữa những người trong cuộc mà còn làm mất trật tự trị an địa Ph. Sự cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một hình phạt phù hợp.

Số tiền bị cáo dùng vào đánh bạc không lớn; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét thấy T, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy không cần thiết phải cách ly T ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa Ph và gia đình quản lý, giáo dục cũng đáp ứng được yêu cầu đấu trA giáo dục phòng ngừa chung. Do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho T được hưởng án treo và ấn định cho mỗi bị cáo một thời gian thử thách phù hợp.

Như vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với T.

[5] Đối với Nguyễn Thị Kim Th đánh bạc với số tiền: 3.640.000 đồng; Lê Thị M đánh bạc với số tiền: 387.000 đồng; Lê Thị T1 đánh bạc với số tiền

1.176.000 đồng; Huỳnh Thị Diễm Ph đánh bạc với số tiền: 800.000 đồng là chưa đủ định lượng cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 BLHS. Nên ngày 29/6/2022, Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi *"Mua các số lô, số đề"* theo quy định tại khoản 1, Điều 28 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 12/11/2021 của Chính phủ. Mức phạt cụ thể mỗi đối tượng là: 200.000 đồng là phù hợp.

Phạm Thị Vân A đánh bạc với số tiền: 1.380.000 đồng là chưa đủ định lượng cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 BLHS. Nên ngày 29/6/2022, Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi *"Bán số lô, số đề"* theo quy định tại khoản 1, Điều 28 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 12/11/2021 của Chính phủ. Mức phạt: 2.000.000 đồng là phù hợp.

Riêng các đối tượng đánh bạc với Bùi Thị Thu T với số tiền 5.340.000 đồng, do lời khai của T về các đối tượng này chưa rõ ràng, nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] **Về vật chứng của vụ án:**

Các điện thoại:

- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL màu xanh - đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo màu đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung màu xanh - đen;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S plus màu xám;
- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu FORME màu đỏ - đen;
- Tiền Việt Nam: 11.343.000 đồng thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] **Hình phạt bổ sung:**

Bị cáo ghi số đề có hưởng lợi nên xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo nộp một khoản tiền phù hợp để sung quỹ nhà nước.

[8] **Về án phí:** Bị cáo T nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Thu T phạm tội "Đánh bạc".

Hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Bùi Thị Thu T 15 (M lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án 19/9/2022.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung:

Xử buộc T nộp 10.000.000 (M triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu xanh - đen đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung số imel: 354890/38/090031/2 màu xA đen không kiểm tra máy móc bên trong, đã qu sử dụng máy không lên nguồn;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh - đen không kiểm tra được imel, máy móc bên trong, đã qu sử dụng máy không lên nguồn;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu xám không kiểm tra được imel, máy móc bên trong, đã qua sử dụng máy không lên nguồn;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FORME số imel1: 357956091459927; số imel2 : 357956091459935, màu đỏ đen không kiểm tra máy móc bên trong, đã qua sử dụng máy không lên nguồn;

- Tiền Việt Nam: 11.343.000 (M một triệu ba trăm bốn mươi ba ngàn) đồng.

Hiện vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức).

Án phí: Bị cáo T nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/9/2022) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PC 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Loan